

Bản án số: **91/2026/HNGĐ-ST**

Ngày 27-8-2026

V/v Tranh chấp về Hôn nhân và gia đình

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Linh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tuấn Chiến

Ông Nguyễn Hữu Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Thắng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 178/2026/TLST-HNGĐ, ngày 27/5/2026 về việc “Tranh chấp Hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2026/QĐXXST-HNGĐ, ngày 12/8/2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thanh V, sinh năm 1987

Địa chỉ: Khu 4 Minh Hạc, xã Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ

Nay là: Thôn 7, xã Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ;

Bị đơn: Anh Vương Huy M, sinh năm 1984

Địa chỉ: Khu 4 Minh Hạc, xã Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ

Nay là: Thôn 7, xã Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ.

(Chị V có mặt tại phiên tòa, anh M vắng mặt nhưng đã có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Trong đơn khởi kiện và quá trình giải quyết, nguyên đơn là chị Nguyễn Thị Thanh V trình bày nội dung và yêu cầu khởi kiện của mình như sau:

Chị và anh Vương Huy M có đăng ký kết hôn vào ngày 14/11/2013 tại UBND xã M, nay là xã H, tỉnh Phú Thọ. Sau kết hôn, anh chị chung sống tại địa phương. Quá trình chung sống, vợ chồng chị hay xảy ra mâu thuẫn do anh M không tu chí làm ăn, thường xuyên không quan tâm đến gia đình dẫn đến vợ chồng không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung và bất đồng quan điểm sống. Chị và anh M đã sống ly thân từ năm 2020 đến nay, không quan tâm đến nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng thực sự không còn, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh M.

Về con chung: Chị và anh Vương Huy M có 02 con chung là Vương Như Q, sinh ngày 17/01/2014 và Vương Như H, sinh ngày 27/02/2017. Hiện các con chung

đang ở với chị. Sau ly hôn, chị đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng cả 02 con chung và không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị.

Về tài sản chung, vay nợ chung, công sức đóng góp: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. Bị đơn anh Vương Huy M trình bày:

Anh xác định về thời gian, nơi đăng ký kết hôn và quá trình chung sống giữa anh và chị Nguyễn Thị Thanh V như chị V trình bày là đúng. Anh và chị M đã sống ly thân nhiều năm nay, không còn chung sống cùng nhà. Nguyên nhân do cuộc sống vợ chồng có nhiều mâu thuẫn, xích mích. Nay chị V xin ly hôn anh, quan điểm của anh là không đồng ý ly hôn vì vẫn còn tình cảm với vợ.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị Thanh V có 02 con chung như chị V trình bày. Hiện các con chung đang ở cùng chị V. Nếu ly hôn, anh nhất trí để chị V tiếp tục nuôi dưỡng cả 02 con chung.

Về tài sản chung, vay nợ chung, công sức: Anh M không đề nghị tòa án giải quyết.

3. Ý kiến của các con chung: 02 con chung là Vương Như Q, sinh ngày 17/01/2014 và Vương Như H, sinh ngày 27/02/2017 đều có nguyện vọng xin ở với mẹ là chị Nguyễn Thị Thanh V.

4. Quá trình làm việc và xác minh tại chính quyền địa phương xác nhận tình trạng hôn nhân như chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Vương Huy M trình bày là đúng. Anh chị hiện đã sống ly thân nhiều năm nay, không còn quan tâm yêu thương nhau. Nay chị V xin ly hôn và đề nghị giải quyết về con chung, quan điểm của chính quyền địa phương đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến, xác định:

- Về tố tụng dân sự: Việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký Tòa án, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của các đương sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, đều thực hiện đúng quy định của pháp luật.

- Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo hướng:

+ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Thanh V được ly hôn anh Vương Huy M.

- Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thanh V tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung là Vương Như Q, sinh ngày 17/01/2014 và Vương Như H, sinh ngày 27/02/2017. Anh Vương Huy M không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị V.

- Về tài sản chung, vay nợ chung và công sức đóng góp: Không giải quyết.

- Về án phí: Chị V phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng dân sự:

Tranh chấp giữa các đương sự trong vụ án này là tranh chấp về hôn nhân và gia đình và nơi cư trú của bị đơn anh Vương Huy M là tại xã H, tỉnh Phú Thọ nên Tòa án nhân dân khu vực 5, tỉnh Phú Thọ thụ lý giải quyết vụ án là đúng quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn là anh Vương Huy M đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt anh M.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Vương Huy M đăng ký kết hôn vào ngày 14/11/2013 tại UBND xã M, nay là xã H, tỉnh Phú Thọ. Khi kết hôn hai bên tự nguyện, không bị ép buộc. Như vậy, hôn nhân giữa chị V và anh M đảm bảo các điều kiện kết hôn và không thuộc trường hợp cấm kết hôn theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình nên đó là hôn nhân hợp pháp. Lời trình bày của chị V, anh M và xác minh tại nơi cư trú của anh M và các chứng cứ thu thập được cho thấy trong quá trình chung sống, chị V và anh M đã xảy ra nhiều mâu thuẫn dẫn đến vợ chồng đã sống ly thân, không còn chung sống cùng nhau nhiều năm nay. Từ khi vợ chồng anh chị sống ly thân và trong suốt quá trình giải quyết vụ án, anh M cũng không có biện pháp nào để cải thiện mối quan hệ vợ chồng. Căn cứ vào khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình, chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh chị mâu thuẫn đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Việc chị V xin ly hôn là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, cần chấp nhận.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Vương Huy M có 02 con chung là Vương Như Q, sinh ngày 17/01/2014 và Vương Như H, sinh ngày 27/02/2017, hiện các con chung đều đang ở với chị V. Hội đồng xét xử xét thấy, chị V có chỗ ở, thu nhập ổn định. Từ khi vợ chồng ly thân, các con chung chủ yếu được trực tiếp chị V chăm sóc, nuôi dưỡng, đảm bảo sinh hoạt, ăn học đầy đủ. Nguyên vọng của cả 02 con chung đều muốn được ở với mẹ. Vì vậy, để đảm bảo sự phát triển toàn diện của con chung, tránh xáo trộn cuộc sống ổn định của cháu, cần giao cho chị V trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị V không yêu cầu anh M cấp dưỡng nuôi con là tự nguyện nên cần chấp nhận.

[2.3] Về tài sản chung, vay nợ chung, công sức đóng góp: Chị Nguyễn Thị Thanh V và anh Vương Huy M không đề nghị nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[2.4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh V phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị Thanh V được ly hôn anh Vương Huy M.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị Thanh V được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc 02 con chung là Vương Như Q, sinh ngày 17/01/2014 và Vương Như H, sinh ngày 27/02/2017. Anh Vương Huy M không phải cấp dưỡng nuôi con cùng chị V. Anh M có quyền thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, vay nợ chung, công sức đóng góp: Không giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thanh V phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0004858 ngày 26/5/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Chị V đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 36, 71, 72 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại các Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Chị Nguyễn Thị Thanh V có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Vương Huy M vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 5;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Phòng THADS khu vực 5;
- UBND xã Hạ Hoà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ; VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã Ký)

Nguyễn Mai Linh

